TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÂM** **TỈNH HƯNG YÊN** *Số: 44/2024/QĐST-HNGĐ*	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Văn Lâm, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 38/2024/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 giữa:

***Nguyên đơn*:** Anh Bùi Ngọc D, sinh năm 1997

HKTT: Thôn N L, xã C Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

***Bị đơn*:** Chị Nguyễn Thị L A, sinh năm 1998

HKTT: Thôn N L, xã C Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Hiện đang ở: Đội 6, thôn Đ D, xã Đ D, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:** Cháu Bùi Ngọc L N, sinh ngày 26/10/2021.

Hiện đang ở: Đội 6, thôn Đ D, xã Đ D, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Người giám hộ cho cháu Bùi Ngọc L N là anh Bùi Ngọc D và chị Nguyễn Thị L A.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Ngọc D và chị Nguyễn Thị L A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Ngọc D và chị Nguyễn Thị L A.

Về con chung: Anh Bùi Ngọc D và chị Nguyễn Thị L A có 01 con chung là cháu Bùi Ngọc L N, sinh ngày 26/10/2021. Chấp nhận việc anh D và chị L A tự nguyện thỏa thuận và thống nhất giao cháu Bùi Ngọc L N cho chị L A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh D và chị L A đều tự nguyện thoả thuận, anh D không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung chị L A. Anh D có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung; Nợ chung; Công sức và ruộng nông nghiệp: Anh Bùi Ngọc D và chị Nguyễn Thị L A đều tự nguyện và thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Bùi Ngọc D chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001835 ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên anh D đã nộp đủ số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền còn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) trả lại cho anh Bùi Ngọc D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện Văn Lâm;*
- *Chi cục THA-DS huyện Văn Lâm;*
- *Ủy ban nhân dân xã C Đ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Nam Thắng